

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ NHƯ DƯƠNG

PHONG CÁCH THƠ LÊ ANH XUÂN

CHUYÊN NGÀNH VĂN HỌC VIỆT NAM

MÃ SỐ: 60.22.01.21

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC

Người hướng dẫn khoa học PGS.TS. Vũ Văn Sỹ

Thái Nguyên – 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây chính là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tôi xin cam đoan các thông tin trích dẫn trong luận văn đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 04 năm 2014

NGƯỜI CAM ĐOAN

Nguyễn Thị Như Dương

LỜI CẢM ƠN

Trong suốt quá trình thực hiện Luận văn tốt nghiệp với đề tài: Phong cách thơ Lê Anh Xuân, tôi nhận được nhiều sự giúp đỡ của thầy cô giáo trong khoa Văn, trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Đặc biệt là sự giúp đỡ của PGS.TS. Vũ Văn Sỹ. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới thầy - Người đã trực tiếp hướng dẫn và chỉ bảo tận tình trong suốt quá trình nghiên cứu để tôi hoàn thành tốt Luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy cô giáo trong Khoa Văn, Khoa sư phạm đại học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới gia đình, bạn bè, người thân, những người đã luôn quan tâm, động viên và tạo điều kiện tốt nhất cho tôi trong suốt thời gian qua.

Thái Nguyên, 10/04/2014

Học viên

Nguyễn Thị Như Dương

MỤC LỤC

	Trang
Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
MỞ ĐẦU	1
PHẦN NỘI DUNG	14
Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ PHONG CÁCH NGHỆ THUẬT THỂ HỆ THƠ CHÔNG MỸ VÀ QUÁ TRÌNH SÁNG TẠO CỦA LÊ ANH XUÂN	14
1.1. Khái quát về phong cách	14
1.1.1 Định nghĩa phong cách	14
1.1.2. Phong cách thời đại	16
1.1.3. Phong cách tác giả	17
1.2. Thể hệ thơ chông Mỹ trong nền thơ chiến đấu	18
1.3. Lê Anh Xuân - Ca Lê Hiến, từ người chiến sỹ cầm bút đến người anh hùng nghệ sĩ	23
1.3.1. Lược về tiểu sử và cuộc đời	23
1.3.2. Lược về sự nghiệp sáng tác	26
Chương 2: CẢM HỨNG TRỮ TÌNH LÃNG MẠN TRONG TRÈO GIÀU CHẤT LÝ TƯỞNG - NÉT ĐẶC TRƯNG PHONG CÁCH NGHỆ THUẬT THƠ LÊ ANH XUÂN	29
2.1. Chất trữ tình sử thi thuần phác, trong trẻo về quê hương và đất nước ...	29
2.1.1. Quê hương miền Nam trong kí ức	29
2.1.2. Quê hương miền Bắc, chiếc nôi của lý tưởng	35
2.1.3. Quê hương trong khói lửa chiến đấu	41
2.2. Cái nhìn lý tưởng hóa về các nhân vật trữ tình	47
2.2.1. Em gái miền Nam	47
2.2.2. Anh giải phóng quân	51

2.3. Thiên trường ca đậm chất tình ca	54
Chương 3: NÉT NỔI BẬT THI PHÁP TRONG THƠ LÊ ANH XUÂN...	60
3.1. Hệ thống hình ảnh, biểu tượng	60
3.1.1. Cây dừa	60
3.1.2. Dòng sông	63
3.1.3. Đất	66
3.2. Ngôn ngữ và giọng điệu	69
3.2.1. Ngôn ngữ	69
3.2.2. Giọng điệu	76
PHẦN KẾT LUẬN	85
TÀI LIỆU THAM KHẢO	88

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Trong dàn đồng ca thể hệ trẻ của nền thơ chống Mỹ cứu nước, Lê Anh Xuân đã để lại một di sản có số lượng không lớn: 60 bài thơ, một bản trường ca và một tập văn xuôi. Nhiều bài thơ cả ngắn cả dài “*còn có sự vội vàng chưa kịp gọt rũa công phu*”, nhưng đó là sản phẩm của một trái tim nhiệt huyết và có cốt cách, để lại dấu ấn đậm nét trong lịch sử văn học Việt Nam hiện đại. Thơ Lê Anh Xuân là tiếng nói của người con Bến Tre, tiếng nói của người con miền Nam anh dũng. Giọng thơ Lê Anh Xuân chân thành, trong sáng, hồn nhiên mà đậm thắm, chan chứa tình yêu quê hương, đất nước, khao khát được dâng hiến tuổi trẻ cho cuộc đấu tranh thống nhất đất nước.

1.2. Thơ ca thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã góp phần không nhỏ vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc. Để có một nền thơ ca đáng trân trọng và tự hào như vậy, chúng ta không thể không nhắc đến đội ngũ những cây bút trẻ đầy tài năng và đầy nhiệt huyết như Bằng Việt, Nguyễn Khoa Điềm, Phạm Tiến Duật, Xuân Quỳnh, Hữu Thỉnh, Vũ Quần Phương.... Trong đội ngũ thế hệ trẻ của nền thơ chống Mỹ, Lê Anh Xuân được đánh giá là một nghệ sỹ ngôn từ đã “*làm tròn sứ mệnh lịch sử với dân tộc và thời đại*”. Ông ngã xuống trên chiến trường miền Nam ở tuổi đời hai mươi tám, nêu một tấm gương sáng về lòng say mê lý tưởng, về lẽ sống cao đẹp và nghĩa cử trong sáng tạo thi ca - một biểu tượng tinh thần dân tộc đã “*tạc vào thế kỷ*” chiến tranh và cách mạng.

1.3. Cho đến nay đã có nhiều bài viết, nhiều công trình nghiên cứu về Lê Anh Xuân đăng trên các tuần báo văn nghệ, văn học, tạp chí văn học, giáo trình, sách tham khảo về văn học... Kế thừa sự gợi ý của những người đi trước chúng tôi chọn đề tài ***Phong cách thơ Lê Anh Xuân*** để tiếp tục nghiên cứu đồng thời cũng là nén tâm nhang tưởng niệm một nhà thơ chiến sỹ, người anh hùng liệt sỹ đã “*ngã tôn ngã huyết dĩ can nguyên*” (lấy máu đào

bảo vệ non sông), dồn sức lực lên ngọn bút, để lại những tác phẩm mẫu mực cho thế hệ mai sau.

2. Lịch sử vấn đề

Ca Lê Hiến - Lê Anh Xuân sáng tác thơ trước khi tập kết ra Bắc (1954) nhưng thơ ông chỉ thực sự được giới nghiên cứu phê bình chú ý kể từ khi có bài *Nhớ mưa quê hương* đoạt giải nhì, giải thưởng Tạp chí Văn nghệ 1961. Kể từ đó cho đến nay có đến hàng mấy chục công trình nghiên cứu, bài viết, giới thiệu, phê bình về con người và thơ của Lê Anh Xuân của các tác giả: Hoài Thanh, Trang Nghi, Minh Tuyên, Bảo Định Giang, Nguyễn Chí Bền, Hàn Anh Trúc, Trần Hữu Tá, Nguyễn Mạnh Thường, Hoàng Như Mai, Nguyễn Đức Quyền, Huỳnh Lý, Bích Thu Lê Lưu Oanh, Vũ Văn Sỹ, Bùi Công Hùng, Vũ Duy Thông, Mã Giang Lân, Nguyễn Bá Long,... Với hai tập thơ, một bản trường ca, một truyện ngắn, Lê Anh Xuân đủ để lại trong lòng người đọc những dấu ấn sâu sắc không thể phai mờ và đủ để khẳng định vị trí tỏa sáng trong nền thơ chống Mỹ.

2.1. Các bài viết, công trình nghiên cứu và ý kiến đánh giá về cuộc đời, sự nghiệp và thơ Lê Anh Xuân

Như đã nói ở trên, Lê Anh Xuân là một nhà thơ – một người chiến sỹ đã sống tuổi thanh xuân vô cùng trong sáng và đầy ý nghĩa, đã chiến đấu và hy sinh cho lý tưởng cao đẹp: Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Thơ ông đã nhận được sự quan tâm của giới nghiên cứu và phê bình văn học. Các bài viết được đăng chủ yếu là dưới góc độ nghiên cứu văn học. Trong đó có nhiều bài được chọn lọc in chung trong một cuốn sách, một số bài được trong giáo trình văn học giai đoạn 1945 – 1975. Chúng tôi xin điểm lại tình hình nghiên cứu về tác giả, tác phẩm của ông như sau:

Năm 1966, Diệp Minh Tuyên có bài viết đăng trên *Tạp chí văn học*. Bài viết nói về tình yêu quê hương trong thơ Lê Anh Xuân như sau: “*không ai có cái điệu rầu rầu của ca khúc bi quan mà chỉ có âm điệu vui tươi của*

những bài ca lạc quan cách mạng” [46, tr.99]. Bài viết này có những nhận xét tinh tế về thế giới nghệ thuật trong thơ Lê Anh Xuân khi ông mới có tập *Tiếng Gà gáy* ra đời.

Năm 1968, Hoài Thanh - nhà phê bình văn học hàng đầu nước ta đương thời có hai bài viết liền nhau đăng trên Tạp chí văn học số 9 và số 10/1968. từ đó, thơ Lê Anh Xuân trở nên quen thuộc hơn với độc giả và được độc giả đón nhận nhiều hơn.

Ở bài viết *"Tiếng gà gáy"* của *Ca Lê Hiến hay tâm sự của một thanh niên tập kết*” đăng trên *Tạp chí Văn học* số 9/1968 ở đoạn mở đầu Hoài Thanh đã tâm sự: *“Đã từ lâu tôi có ý định viết về tập thơ này nhưng cứ vướng lẽ này lẽ khác không viết được. Đến nay mới viết thật là quá muộn. Nhưng muộn cũng cứ viết vì không thể nào không viết”* [42, tr.38]. Có thể nói, ngay từ khi mới ra đời tập thơ *Tiếng gà gáy* đã đem đến cho nhà phê bình Hoài Thanh một tình cảm đặc biệt, nó khiến ông phải *“muộn cũng cứ viết vì không thể nào không viết”*. Hoài Thanh khẳng khái nhận định: *“Trong số những nhà thơ trẻ của chúng ta, rõ ràng Ca Lê Hiến là một trong số những nhà thơ xuất sắc nhất”*. Theo Hoài Thanh, *Tiếng gà gáy* báo hiệu một tâm hồn thơ tươi sáng, một dòng cảm xúc nhẹ nhàng, giản dị mà ngọt ngào, một tiếng nói trữ tình đầm ấm, thiết tha mà sâu lắng: *“Những kí ức trong thơ Ca Lê Hiến luôn luôn hồn nhiên và trong sáng. Vì đó là kí ức tuổi thơ. Vì người làm thơ vẫn còn giữ nguyên được của tuổi thơ cái nhìn hồn nhiên trong sáng”* [42, tr.45].

Ở bài viết thứ hai: *“Thơ Lê Anh Xuân hay tấm lòng của một người thanh niên trên tiền tuyến lớn”*. Trong bài viết này, Hoài Thanh giới thiệu những sáng tác của Lê Anh Xuân kể từ khi nhà thơ trở về miền Nam chiến đấu, chủ yếu tập trung ca ngợi con người miền Nam và cuộc sống mới đang diễn ra ở miền Bắc. Hoài Thanh cho rằng: *“Đây là tiếng nói của một người thanh niên. Lê Anh Xuân đang ở lứa tuổi mà một ánh nhìn trong, một nụ cười xinh, một dáng đi mềm mại, một bàn chân đẹp, một làn hương đều có*

thể gây xao xuyên sâu ắc trong lòng”. Theo Hoài Thanh, tập *Hoa dĩa* và *Trường ca Nguyễn Văn Trỗi* vẫn tiếp nối mạch cảm xúc trữ tình và cái nhìn có chiều sâu lịch sử từ tập thơ *Tiếng gà gáy*. Nhưng khi đã trực tiếp đối mặt với khói lửa chiến tranh cộng hưởng với vốn sống thực tế đã dày dặn lên theo năm tháng, tâm hồn thơ của Lê Anh Xuân trở nên kiên định, trong trẻo, và đầy nhiệt huyết. Hoài Thanh cho rằng thơ Lê Anh Xuân viết ở chiến trường có độ say tình yêu và say lý tưởng: “*lý tưởng đó là niềm say mê lớn nhất của đời anh*”, Say mê không có nghĩa là cuồng nhiệt và ồn ào đến độ làm cho chất thơ trở nên trống rỗng, thiếu thực tế mà ngược lại nó tạo nên chất trữ tình đậm thắm, ngọt ngào sâu lắng [41, tr.277].

Trong bài phê bình *Thơ Lê Anh Xuân với tập thơ "Hoa Dĩa" và trường ca "Nguyễn Văn Trỗi"* nhà văn Trang Nghị cho rằng: “*Âm điệu phấn khởi, trong sáng vang lên trong từng câu, từng chữ của Lê Anh Xuân. Tình yêu quê hương tha thiết đến đau nhói, tình dân tộc đậm đà, chất trữ tình đậm thắm nổi lên trong suốt tập Hoa dĩa*” [9, tr.49,50]. Đặc biệt nhà văn còn rất tinh tế khi phát hiện ra chất giọng sở trường của Lê Anh Xuân: “*Anh thích nói bằng một giọng điệu trầm trầm, nhẹ nhàng những vấn đề to lớn, sôi sục của thực tế chiến đấu và sản xuất của đồng bào miền Nam. Và cái ngôn ngữ ấy, cái giọng điệu ấy có lẽ thích hợp, sở trường đối với anh hơn*” [9, tr.50]. Đến cuối bài viết nhà văn đưa ra nhận xét: “*Còn có sự vội vàng chưa kịp gọt rũa công phu, còn thiếu cái nhiều mặt của đề tài, chiều sâu của suy tưởng, nhưng cái dồi dào nhất của tập thơ là tấm lòng của anh đối với quê hương đang chiến đấu, tâm hồn của anh với lý tưởng cách mạng mà anh tin yêu, là sự say mê của anh đối với thơ ca ngày đêm anh miệt mài sáng tạo. Những cái đó đã tạo thành chất thơ trữ tình thắm thiết của anh*” [9, tr. 52].

Trong *Văn học giải phóng miền Nam*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp Hà Nội 1976, Phạm Văn Sỹ có dành hẳn chương mười ba viết về thơ Lê Anh Xuân và tập *Hoa Dĩa*: “*Nổi bật trước tiên trong Hoa dĩa là tình cảm của*

tác giả đối với đất mẹ quê hương. Đây là thứ tình cảm nồng nhiệt, vô vấp của đứa con đi xa lâu mới trở về. Nhà thơ đi chân đất, cho chân mình ngập trong bùn đất, bước trên những trời non nhọn sắc mới mọc sau trận na – pan để sống cái cảm giác trực tiếp gắn bó với đất, để nghe hơi thở ấm áp của đất, nghe thấm vào mình sự sống của đất mẹ quê hương” [33].

Với bài “*Thơ Lê Anh Xuân*”, in trong *Giáo trình văn học Việt Nam* tháng 10/1977, Huỳnh Lý đã có những nghiên cứu khá chi tiết về nội dung và nghệ thuật thơ Lê Anh Xuân: “*Thơ Lê Anh Xuân trước hết là thơ ca ngợi không dè dặt cuộc sống chiến đấu và lao động ở hai miền Nam Bắc, thơ anh cũng là thơ mang tình yêu quê hương thấm thiết, thơ của những tình cảm tươi mát, hồn nhiên, trong sáng*”. Huỳnh Lý còn nói về nghệ thuật thơ của Lê Anh Xuân như sau: “*Ngôn ngữ thơ Lê Anh Xuân là một ngôn ngữ tình cảm, hồn nhiên, thật thà, tươi trẻ, trong sáng*”; “*Phải nói rằng, các chức năng của thơ – của văn nghệ nói chung – Lê Anh Xuân đều đạt được ở mức khá cao, riêng có chức năng thẩm mỹ thì chưa được nâng lên ngang hàng với giáo dục và nhận thức*”.

Trong tuyển tập *Thơ Lê Anh Xuân* (NXB văn học, H.1981) ở Lời giới thiệu NXB Văn học đã viết: “*Ngay từ những bài thơ đầu tiên người ta đã nhận ra một phong cách riêng: chân thành, hồn nhiên mà trữ tình, đậm thắm, giản dị, trong sáng nhưng không kém phần tinh tế sâu lắng*”.

Bích Thu với bài *Lê Anh Xuân* in trong cuốn *Nhà thơ Việt Nam hiện đại*, Nxb Khoa học xã hội, 1984, đã phân tích khá cụ thể về nội dung và nghệ thuật theo trình tự từ tập *Tiếng gà gáy đến Hoa dừa* và *Trường ca Nguyễn Văn Trỗi*. Theo Bích Thu: “*Tình yêu quê hương được Lê Anh Xuân thể hiện qua cái tôi trữ tình giàu cảm xúc, tinh tế*” và “*Tình yêu quê hương và lòng khao khát được trở về là giai điệu nổi bật tạo nên chất trữ tình trong sáng, trẻ trung trong thơ Lê Anh Xuân*”. Đến tập *Hoa Dừa*: “*Nguồn mạch quê hương được khơi dậy trong Tiếng gà gáy đến đây càng chảy xiết hơn, mạnh*